

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THUẬN NAM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2017/HSST
Ngày: 14-9-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUẬN NAM, TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bá Trung Ân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Lợi.

Ông Tạ Yên Xem.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Thanh Tâm là Thư ký của Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Trương Viết Hường là Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thuận Nam, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 22/2017/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2017/HSST-QĐ ngày 01 tháng 9 năm 2017, đối với bị cáo:

NGUYỄN HOÀI VŨ N (tên gọi khác: **G**), sinh năm 1991 tại tỉnh Khánh Hòa; nơi cư trú: Thôn S, xã C, huyện L, tỉnh Khánh Hòa; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Hoài L và bà Mai Thị Thiệu T (B); vợ, con: Chưa có; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo được tại ngoại (có mặt).

- Người bị hại: Bà Đỗ Thị C, sinh năm: 1945; trú tại: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (đã chết).

- Người đại diện hợp pháp của người bị hại:

1. Ông Đinh Bá T, sinh năm 1944 (là chồng của người bị hại).

2. Anh Đinh Bá Th, sinh năm 1982 (là con ruột của người bị hại).

Cùng trú tại: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Đinh Bá T: Anh Đinh Bá Th, sinh năm 1982; trú tại: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Mai Thị Thiệu T (B), sinh năm 1973 (có mặt).

2. Bà Võ Thị L, sinh năm 1972 (vắng mặt).

Cùng trú tại: Thôn S, xã C, huyện L, tỉnh Khánh Hòa

- *Người làm chứng*: Chị Hà Thị Thu T (X), sinh năm 1992; nơi cư trú: Thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoài Vũ N (G) có giấy phép lái xe hạng A1, B2. Khoảng 04 giờ ngày 23 tháng 12 năm 2016, N điều khiển xe mô tô loại xe Exciter, dung tích xilanh 149cm³, biển kiểm soát 79Z1-301.12 đi từ nhà của mình ở thôn S, xã C, huyện L, tỉnh Khánh Hòa để vào xã V, huyện T, tỉnh Bình Thuận làm việc. Khoảng 05 giờ 45 phút cùng ngày, khi đến km 1582+850m Quốc lộ 1A thuộc thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, N điều khiển xe chạy với vận tốc khoảng 40 km/h đến 45km/h trên làn đường dành cho xe ô tô khoảng giữa đường, phát hiện phía trước cách khoảng 15 mét đến 20 mét có bà Đỗ Thị C đang đi bộ qua đường, N bóp còi báo hiệu và giảm tốc độ nhưng do khoảng cách quá gần nên xe do N điều khiển đã tung vào bà C gây tai nạn. Hậu quả: Bà C ngã xuống đường bị thương, được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Thuận đến 14 giờ cùng ngày thì chết. Sau khi bà C chết, gia đình tổ chức mai táng, không báo cho cơ quan chức năng khám nghiệm tử thi.

Biên bản khám nghiệm hiện trường ghi nhận: Đoạn đường xảy ra tai nạn rộng 19 mét có dải phân cách bằng bê tông ở giữa chia thành hai chiều đi riêng biệt. Phần đường bên phải theo hướng Bắc-Nam rộng 09 mét, gồm 03 làn đường: Hai làn trong cùng (mỗi làn rộng 3,5mét) dành cho xe ô tô, làn ngoài cùng (rộng 02 mét) dành cho xe mô tô, xe thô sơ các loại và người đi bộ. Vị trí in hằn màu đen trượt theo hướng Bắc-Nam, điểm đầu và điểm cuối cách mép đường phải lần lượt là 4,8 mét và 4,7 mét. Vị trí vết cày không liên tục, trượt theo hướng Bắc-Nam có chiều dài 6,1 mét, điểm đầu và điểm cuối cách mép đường phải lần lượt là 5,1 mét và 4,7 mét. Vết máu KT (0,2x0,3) mét, tâm vết máu cách mép đường phải 4,1 mét và cách điểm cuối vết cày 2,7 mét.

Bản kết luận giám định pháp y trên hồ sơ số: 13/GĐHS ngày 04/01/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Ninh Thuận kết luận nguyên nhân dẫn đến cái chết của bà Đỗ Thị C là do chấn thương sọ não, nứt sọ chẩm trái, xuất huyết khoang dưới nhện nặng, điều trị không hồi phục.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Mai Thị Thiều T (B) là mẹ ruột của N đã bồi thường cho người đại diện hợp pháp của người bị hại số tiền 70.000.000^d (bảy mươi triệu đồng), anh Đinh Bá Th là người đại diện hợp pháp của người bị hại đã nhận đủ số tiền, không yêu cầu bồi thường gì thêm và đã làm đơn đề nghị không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với N. Bà T không yêu cầu N phải hoàn trả lại số tiền đã bồi thường. Bà Võ Thị L không yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 79Z1-301.12 bị hư hỏng do tai nạn.

Vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Nam đã tạm giữ 01 xe mô tô biển kiểm soát 79Z1-301.12; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 011404, tên chủ xe Võ Thị L do Công an huyện C, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 06-10-2016 (bản sao) và 01 Giấy phép lái xe số 790119230420 mang tên Nguyễn Hoài Vũ N do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13-01-2015 (bản gốc). Ngày 11-01-2017, Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 79Z1-301.12 cho bà Võ Thị L là chủ sở hữu. Đưa vào hồ sơ vụ án 01 bản sao giấy chứng nhận đăng ký xe của bà Võ Thị L và 01 bản gốc giấy phép lái xe của N.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam giữ quyền công tố luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Hoài Vũ N (G) phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”; áp dụng: Khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Hoài Vũ N (G) mức án từ 09 tháng đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 tháng đến 24 tháng. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường, nay không ai yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xét đến. Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên trả lại cho bị cáo N (G) 01 Giấy phép lái xe số 790119230420 mang tên Nguyễn Hoài Vũ N do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13-01-2015 (bản gốc); trả lại cho bà Võ Thị L 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 011404, tên chủ xe Võ Thị L do Công an huyện C, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 06-10-2016 (bản sao).

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của người bị hại anh Đinh Bá Th tiếp tục xin bãi nại cho bị cáo, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo; thừa nhận đã được nhận số tiền bồi thường từ mẹ ruột của bị cáo N là 70.000.000^d (bảy mươi triệu đồng), nay không yêu cầu bồi thường gì thêm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Mai Thị Thiệu T (B) không yêu cầu bị cáo N hoàn trả lại số tiền 70.000.000^d (bảy mươi triệu đồng) mà bà đã bồi thường cho gia đình người bị hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Võ Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt, có ý kiến giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, không yêu cầu bị cáo N bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô biển kiểm soát 79Z1-301.12 bị hư hỏng do tai nạn và có yêu cầu được nhận lại 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 011404, do Công an huyện C, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 06-10-2016 (bản sao), hiện đang lưu trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Hoài Vũ N (G) thừa nhận toàn bộ hành vi, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam. Bị cáo nói lời sau cùng: Biết hành vi của mình là sai, vi phạm pháp luật, rất ăn năn về hành vi sai trái của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Nam, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Bị cáo Nguyễn Hoài Vũ N (G) là người đã trưởng thành, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và có giấy phép lái xe đúng quy định. Khoảng 05 giờ 45 phút ngày 23 tháng 12 năm 2016, khi bị cáo điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 79Z1-301.12 gần đến khu vực km 1582+850m Quốc lộ 1A thuộc thôn L, xã P, huyện T, tỉnh Ninh Thuận, mặc dù phát hiện phía trước có vạch kẻ đường dành cho người đi bộ và thấy có bà Đỗ Thị C đang đi bộ qua đường nhưng do thiếu quan sát, không nhường đường cho người đi bộ, không đi đúng làn đường quy định nên xe do bị cáo điều khiển đã tung vào bà C đang đi bộ gây tai nạn. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều 9, khoản 4 Điều 11 Luật Giao thông đường bộ năm 2008, gây hậu quả làm bà Đỗ Thị C chết. Do đó, bị cáo Nguyễn Hoài Vũ N (G) đã phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 202 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, cùng với các tài liệu khác trong hồ sơ vụ án cho thấy trong vụ án này cũng có một phần lỗi của người bị hại bà Đỗ Thị C khi qua đường đã không đi trên vạch kẻ đường dành cho người đi bộ, vi phạm khoản 2 Điều 32 Luật Giao thông đường bộ năm 2008. Vì vậy, lỗi gây ra tai nạn là lỗi hỗn hợp của bị cáo và người bị hại.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác nên cần phải xử lý nghiêm để răn đe giáo dục đối với bị cáo, đồng thời có tác dụng giáo dục, phòng ngừa chung.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã tác động mẹ ruột của mình bồi thường toàn bộ thiệt hại theo yêu cầu của người đại diện hợp pháp của người bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại có đơn xin miễn truy cứu trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo; người bị hại cũng có một phần lỗi khi tham gia giao thông. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 của Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Sau khi cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự. Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt bị cáo chấp

hành hình phạt tù mà cho bị cáo hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú để giám sát giáo dục trong thời gian thử là phù hợp quy định tại Điều 60 của Bộ luật Hình sự.

Về trách nhiệm dân sự: Trong giai đoạn điều tra các bên đã tự thỏa thuận về phần bồi thường trách nhiệm dân sự. Tại phiên tòa, không ai yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xét đến.

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Thuận Nam đã trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 79Z1-301.12 cho chủ sở hữu bà Võ Thị L là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Đối với 01 Giấy phép lái xe số 790119230420 mang tên Nguyễn Hoài Vũ N do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13-01-2015 (bản gốc); 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 011404, tên chủ xe Võ Thị L do Công an huyện C, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 06-10-2016 (bản sao), đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thuận Nam đề nghị trả lại các giấy tờ trên cho bị cáo và chủ sở hữu là bà Võ Thị L, Hội đồng xét xử thấy đề nghị trên là phù hợp nên chấp nhận. Tuy nhiên, do các giấy tờ trên hiện lưu tại hồ sơ vụ án do đó khi bản án có hiệu lực pháp luật Tòa án trực tiếp làm thủ tục trả lại.

Về án phí: Căn cứ quy định tại Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo Nguyễn Hoài Vũ N (G) phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hoài Vũ N (tên gọi khác: G) phạm tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 202; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Hoài Vũ N (tên gọi khác: G) 09 (chín) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14-9-2017).

Giao bị cáo Nguyễn Hoài Vũ N (tên gọi khác: Giang) cho Ủy ban nhân dân xã C, huyện L, tỉnh Khánh Hòa nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên trả lại cho bị cáo Nguyễn Hoài Vũ N (tên gọi khác: G) 01 Giấy phép lái xe số 790119230420 mang tên Nguyễn Hoài Vũ N do Sở Giao thông vận tải Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 13-01-2015 (bản gốc) và trả lại cho bà Võ Thị L 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số: 011404, tên chủ xe Võ Thị L do Công an huyện Cam Lâm, tỉnh Khánh Hòa cấp ngày 06-10-2016 (bản sao) - hiện lưu tại hồ sơ vụ án, do Tòa án làm thủ tục

trả khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Nguyễn Hoài Vũ N (tên gọi khác: G) phải nộp 200.000^d (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (bà Mai Thị Thiều T) có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14-9-2017). Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (bà Võ Thị L) quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt bản án hợp lệ.

(Đã giải thích chế định án treo cho bị cáo).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND huyện Thuận Nam;
- Chi cục THADS huyện Thuận Nam;
- Công an huyện Thuận Nam;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Bá Trung Ân